

Bản án số: 253/2024/HSST
Ngày 26 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà **Lê Quỳnh Hoa** và Ông **Nguyễn Anh Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông Lê Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 249/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Thanh T.** Sinh năm: 1986. Tên gọi khác: Không. CCCD số 001186019xxx. Giới tính: Nữ. Nơi cư trú: Số 14/495/19 B, phường C, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 05/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên cha: Nguyễn Tiến T1, Sinh năm: 1947. Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị C1, Đã chết. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba. Có 03 con, lớn sinh năm ..., nhỏ sinh năm

Danh chỉ bản số 439 ngày 23/8/2024 do Công an quận Hoàn Kiếm lập.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: 02 tiền án (đã xóa án tích)

- Ngày 24/8/2004, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 08 tháng tù (cho hưởng án treo) về tội Cường đoạt tài sản (AS: 219/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận H: đã nộp án phí – *án tích đã xóa*.

- Ngày 18/9/2008, Tòa án nhân dân huyện T2 xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận H: đã nộp án phí. Thi hành án xong hình phạt tù, ra trại: 04/4/2014 – *án tích đã xóa*.

Tạm giữ: 19/8/2024 Tạm giam: 25/8/2024

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 thành phố Hà Nội, Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh **Phan Trung D.** Sinh năm: 1984. Nơi cư trú: tổ 14 M, phường M, quận C2, thành phố Hà Nội. **(Anh D có mặt tại phiên tòa)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/8/2024, tổ công tác Công an phường C trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Thanh T đang đứng cạnh Phan Trung D (sinh năm: 1984; nơi cư trú: tổ 14 M, phường M, quận C2, TP. Hà Nội) tại trước số 4 ngách 495/19 B, phường C, quận H, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp từ trong lòng bàn tay phải 01 (một) gói giấy bạc bọc bên ngoài bằng túi nilông màu xanh kích thước khoảng (1x2) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy loại “Heroin”, mang đi bán cho D nhưng chưa bán được thì bị phát hiện. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa T và D cùng tang vật về trụ sở công an phường C để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh, bên trong có sim số: 033.757.3059 đã qua sử dụng; thu giữ của Phan Trung D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, bên trong có sim số: 097.116.1858, đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh T: không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Ngày 18/8/2024, Cơ quan điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm có Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói nilon màu xanh, kích thước khoảng 1x2 cm bên trong chứa 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (thu giữ của T).

Tại kết luận giám định số 6145/KLGD-PC09 ngày 27/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc bên ngoài bọc nilông màu xanh là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,280 gam.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Thanh T** khai: T nghiện ma túy loại heroine từ năm 2005 đến nay; ngày 18 tháng 08 năm 2024, T đi đến khu vực gầm cầu L, quận H, TP. Hà Nội mua 01 gói ma túy loại heroine với giá 300.000VNĐ (*ba trăm nghìn đồng*) của một người phụ nữ không quen biết (giao dịch bằng tiền mặt). Sau khi mua ma túy, T mang về nhà cất giấu nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán. Khoảng 19 giờ 25 ngày 18/8/2024, T đang ở nhà thì Phan Trung D gọi điện cho T hỏi mua ma túy loại heroine, do sẵn ma túy loại heroine mua trước đó nên T đồng ý bán cho D với giá 500.000VNĐ (*năm trăm nghìn đồng*) và hẹn 05 phút sau sẽ giao dịch tại khu vực ngách 495/19 B, phường C, quận H, TP. Hà Nội. T cầm ma túy và đứng đợi D tại điểm hẹn, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D gặp T tại trước cửa số 4 ngách 495/19 B, cả hai đang chuẩn bị giao dịch thì bị công an kiểm tra và bắt giữ như trên. T khai đây là lần đầu bán ma túy, điện thoại của T sử dụng vào việc trao đổi bán trái phép chất ma túy.

Phan Trung D khai phù hợp với lời khai của T, đây là lần đầu D mua ma túy của T. D chưa thanh toán tiền ma túy cho T, chưa nhận ma túy từ T nên Cơ quan điều tra không xử lý về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. D xét nghiệm dương tính với ma túy, khai mới sử dụng ma túy loại heroine vài ngày trước, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với D về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T: T khai không biết họ tên, địa chỉ, giao dịch trực tiếp bằng tiền mặt. Qua rà soát không phát hiện camera, nhân chứng chứng kiến sự việc; Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đến địa điểm mua ma túy nhưng

không xác định được người bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 240/CT-VKS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đã truy tố Nguyễn Thanh T tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Anh Phan Trung D khai khi đến địa điểm mua ma túy của bị cáo T, anh D định cầm cổ điện thoại để lấy ma túy do không có tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, khoản 1 điểm s, n Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T; 02 sim số 097.116.1858 và 033.757.3059.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/8/2024, Nguyễn Thanh T đã có hành vi bán

trái phép 0,280 gam ma túy loại Heroine cho Phan Trung D nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số 4 ngách 495/19 B, phường C, quận H, TP. Hà Nội.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Thời điểm phạm tội bị cáo có thai cũng được xem xét.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T; 02 sim số 097.116.1858 và 033.757.3059.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, đã qua sử dụng.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN THANH T phạm Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng: - Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN THANH T 37 (BA MƯƠI BẢY) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2024.

4. Biện pháp tư pháp:

4.1 Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong, trên các mép có chữ ký Giám định viên, người chứng kiến, người liên quan, đương sự, cán bộ công an phường, giáp lai dấu công an phường C, bên trong có 01 gói nilong kích thước khoảng 1x2 cm bên trong chứa 0,280 gam ma túy Heroine, PC09 trích mẫu 0,039 gam, còn lại 0,241 gam ma túy Heroine. Và 02 sim điện thoại: 097.116.1858 và 033.757.3059.

4.2 Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tang vật liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 07/11/2024.

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Phan Trung D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường C;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ